

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

QUY CHẾ

BẦU CỬ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2022 – 2027 TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022 TỔNG CÔNG TY VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP – CÔNG TY CỔ PHẦN

Điều 1. Căn cứ

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Điều lệ Tổng công ty Vật tư nông nghiệp – Công ty cổ phần.

Điều 2. Mục đích

- Quy chế này được sử dụng cho việc bầu Thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và Kiểm soát viên Ban Kiểm soát (BKS) tại Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2022, đảm bảo thực hiện đúng quy định tại Điều lệ Tổng công ty Vật tư nông nghiệp – Công ty cổ phần (Tổng công ty) và các quy định pháp luật hiện hành.
- Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông;
- Đảm bảo tính tập trung, ổn định tổ chức của Đại hội đồng cổ đông.

Điều 3. Đối tượng áp dụng

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông Tổng công ty **chốt đến 17h00 ngày 03/06/2022**), thành viên Ban Kiểm phiếu và Bầu cử và các đơn vị có liên quan đến việc tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2022.

Điều 4. Nhiệm kỳ và số lượng cần bầu

- Nhiệm kỳ 2022 – 2027
- Số lượng Thành viên HĐQT: 03 thành viên
- Số lượng Kiểm soát viên BKS: 03 thành viên

Điều 5. Đề cử, ứng cử Thành viên HĐQT

1. Tiêu chuẩn và điều kiện của Thành viên HĐQT

- Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp 2020;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Tổng công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Tổng công ty;



- Thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác;
- Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Nguyên tắc đề cử, ứng cử Thành viên HĐQT

Các cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên HĐQT, cụ thể như sau:

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một (01) ứng viên tham gia HĐQT;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 20% đến dưới 30% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên tham gia HĐQT;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% số cổ phần trở lên có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên tham gia HĐQT.

Điều 6. Đề cử, ứng cử Kiểm soát viên BKS

1. Tiêu chuẩn và điều kiện của Kiểm soát viên BKS

- Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng quy định tại Khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp 2020.
- Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Tổng công ty.
- Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và người quản lý khác.
- Không phải là người quản lý Tổng công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Tổng công ty.
- Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Nguyên tắc đề cử, ứng cử Kiểm soát viên BKS

Các cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên BKS, cụ thể như sau:

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một (01) ứng viên tham gia BKS;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 20% đến dưới 30% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên tham gia BKS;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% số cổ phần trở lên có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên tham gia BKS.

Điều 7. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng cử viên tham gia HĐQT, BKS

- Đơn đề cử ứng cử viên tham gia HĐQT, BKS (theo mẫu);

- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (theo mẫu);
- Bản sao CMND, Hộ khẩu thường trú (hoặc Giấy đăng ký tạm trú dài hạn), Hộ chiếu nếu là Việt kiều, người nước ngoài và các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn.

Điều 8. Lựa chọn các ứng cử viên

Dựa trên các Đơn xin đề cử của các cổ đông/nhóm cổ đông, Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 sẽ lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện như quy định trình Đại hội cổ đông để bầu Thành viên HĐQT và Kiểm soát viên BKS nhiệm kỳ 2022 – 2027.

Điều 9. Nguyên tắc bầu cử

1. Thẻ bầu cử và ghi Thẻ bầu cử

- Danh sách ứng viên được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên Thẻ bầu cử.
- Thẻ bầu cử được in thống nhất, có đóng dấu của Vigecam, có tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo mã số tham dự;
- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát đồng thời Thẻ bầu Thành viên HĐQT và Thẻ bầu Kiểm soát viên BKS theo mã số tham dự (*sở hữu và được ủy quyền*);
- Cổ đông hoặc người được ủy quyền phải tự mình ghi số phiếu bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống của ứng cử viên đó trên Thẻ bầu cử, sau đó ký tên vào Thẻ bầu cử và bỏ Thẻ vào thùng phiếu theo hướng dẫn của Ban Tổ chức.
- Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban kiểm phiếu đổi Thẻ bầu cử khác hoặc gạch bỏ đề ngang lên số phiếu bầu đã ghi sai, ký tên ngay bên cạnh chỗ đã gạch bỏ và ghi lại số phiếu bầu đúng.

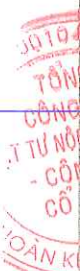
2. Phương thức bầu cử

- Việc bầu cử Thành viên HĐQT và Kiểm soát viên BKS sẽ được tiến hành theo hình thức bỏ phiếu kín và phương thức bầu dồn phiếu;
- Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số lượng Thành viên HĐQT hoặc Kiểm soát viên BKS được bầu;
- Cổ đông có thể dồn hết tổng số phiếu bầu cho một hoặc một số ứng cử viên nhưng không quá tổng số phiếu biểu quyết của mình và không quá số thành viên đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua;
- Thực hiện việc bỏ phiếu biểu quyết theo Hướng dẫn chi tiết tại Phụ lục đi kèm bản Thẻ lệ này.

3. Thẻ bầu cử hợp lệ và không hợp lệ

*** Thẻ bầu cử hợp lệ**

- Phải là thẻ do Ban Tổ chức phát, không tẩy xóa nội dung;



- Thẻ bầu cử đủ số lượng Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên BKS thuộc danh sách đề cử, ứng cử được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Tổng số phiếu biểu quyết nhỏ hơn hoặc bằng tổng số phiếu biểu quyết của mỗi cổ đông;
- Thẻ bầu cử để trống;
- Thẻ bầu cử có chữ ký của cổ đông/ đại diện được ủy quyền.

*** Thẻ bầu cử không hợp lệ**

- Thẻ không theo mẫu quy định của Ban Tổ chức Đại hội, không có dấu của Tổng công ty;
- Thẻ bầu cử gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thông nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Thẻ bầu cử quá số lượng Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên BKS được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Cổ đông không ghi rõ số phiếu biểu quyết mà ghi bằng tỷ lệ phần trăm (%) số phiếu.
- Tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền);
- Thẻ gạch xoá, sửa chữa số lượng phiếu bầu mà không có chữ ký của Cổ đông bên cạnh phần sửa đổi;
- Thẻ bầu cử không có chữ ký của cổ đông/ đại diện được ủy quyền.

4. Ban Kiểm phiếu – bầu cử

- Ban Kiểm phiếu – bầu cử gồm 05 thành viên, do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Ban Kiểm phiếu – bầu cử có trách nhiệm:
 - + Phổ biến Quy chế bầu cử;
 - + Thông báo Danh sách ứng viên bầu HĐQT và BKS
 - + Phát Thẻ bầu cử, hướng dẫn cách thức ghi Thẻ bầu cử; phổ biến thể lệ bầu cử, trình tự bỏ phiếu; chuẩn bị hòm phiếu; giám sát bỏ phiếu và tiến hành kiểm phiếu;
 - + Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội, giao lại Biên bản kiểm phiếu và toàn bộ Thẻ bầu cử cho Ban Thư ký Đại hội.
- Thành viên Ban Kiểm phiếu – bầu cử không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT và BKS;
- Ban Kiểm phiếu – bầu cử phải đảm bảo tính trung thực của việc bầu cử và kiểm phiếu phải đảm bảo bí mật; nếu sai phạm Ban Kiểm phiếu phải chịu trách nhiệm.

5. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu – bầu cử tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;

- Việc bỏ phiếu được bắt đầu sau khi Ban Kiểm phiếu – bầu cử thông qua thể lệ bầu cử và mời cổ đông thực hiện bầu cử, kết thúc khi cổ đông cuối cùng tham dự bầu cử bỏ Thẻ bầu cử vào thùng phiếu (hoặc BTC thu Thẻ bầu cử);
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc; Ban Kiểm phiếu – bầu cử không được gạch xóa, sửa chữa trên Thẻ bầu cử;
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban Kiểm phiếu – bầu cử công bố trước Đại hội.

6. Nguyên tắc trúng cử Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên BKS

- Người trúng cử Thành viên HĐQT hoặc Kiểm soát viên BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên.
- Trường hợp có những ứng cử viên đạt số phiếu bầu là ngang nhau mà cần phải loại bớt để đạt đủ số thành viên trúng cử theo quy định thì người nào sở hữu hoặc đại diện sở hữu nhiều cổ phần hơn sẽ được chọn. Nếu số cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu cũng ngang nhau thì sẽ tổ chức bầu lại giữa các ứng cử viên này để chọn.

7. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

- Sau khi kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu – bầu cử phải lập Biên bản kiểm phiếu.
- Biên bản kiểm phiếu phải bao gồm: Tổng số cổ đông dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu; tỷ lệ phiếu biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp (theo phương thức dồn phiếu); số và tỷ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ; số và tỷ lệ phiếu biểu quyết cho từng ứng cử viên tính trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội;
 - + Tổng số cổ đông tham gia dự Đại hội; số lượng CP có quyền biểu quyết và tỷ lệ tham dự Đại hội;
 - + Số Thẻ bầu cử phát ra và số Thẻ bầu cử thu về tương ứng với số phiếu bầu phát ra và số phiếu bầu thu về; trong đó: số lượng và tỉ lệ phiếu bầu hợp lệ, không hợp lệ, bỏ trống;
 - + Số lượng phiếu bầu và tỉ lệ cho từng ứng cử viên HĐQT và BKS đạt được;
 - + Danh sách Thành viên HĐQT và Kiểm soát viên BKS trúng cử được sắp xếp theo thứ tự số phiếu bầu từ cao xuống thấp.
- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội và nội dung phải thể hiện được kết quả trúng cử của Thành viên HĐQT và Kiểm soát viên BKS đảm bảo sắp xếp theo thứ tự từ người có số phiếu bầu cao nhất đến người có số phiếu bầu thấp nhất.

Điều 10. Khiếu nại

Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ chỉ được xem xét ngay tại Đại hội và do Chủ tọa cuộc họp giải quyết; cổ đông không được phản đối tính hợp lệ vào bất kỳ lúc nào khác. Trường hợp có bất đồng về thủ tục bầu cử hoặc kết quả bầu cử, Ban Kiểm phiếu – bầu cử sẽ kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định.

Điều 11. Quy chế này gồm 11 Điều được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 để biểu quyết và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Bùi Tuấn Long

PHỤ LỤC

HƯỚNG DẪN BẦU THÀNH VIÊN HĐQT VÀ KIỂM SOÁT VIÊN BKS (Theo phương thức bầu dồn phiếu)

1. Loại Thẻ bầu cử

- Thẻ màu trắng: Bầu Thành viên HĐQT
- Thẻ màu vàng: Bầu Kiểm soát viên BKS

2. Bỏ phiếu

- Bỏ Thẻ bầu cử HĐQT, BKS vào thùng phiếu (hoặc BTC sẽ thực hiện việc thu Thẻ).

3. Ghi Thẻ bầu cử

- Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm CP sở hữu và được ủy quyền) nhân với số Thành viên HĐQT/ Kiểm soát viên BKS được bầu.
- Tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông đã được ghi trên Thẻ bầu cử.
- Cổ đông có thể chia tổng số phiếu bầu cho tất cả các ứng viên, hoặc dồn hết tổng số phiếu bầu cho một hoặc một số ứng cử viên nhưng đảm bảo tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số phiếu bầu ghi trên Thẻ bầu cử.

Ví dụ:

Giả sử Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chọn 03 Thành viên HĐQT trong tổng số 05 ứng viên. Cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A là:

$$(1.000 \times 3) = 3.000 \text{ phiếu bầu.}$$

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo một trong các cách thức sau:

Trường hợp 1: Cổ đông Nguyễn Văn A chia đều tổng số phiếu bầu của mình cho 03 ứng viên, như vậy mỗi ứng cử viên nhận được 1.000 phiếu bầu.

Họ tên ứng cử viên	Số Phiếu bầu
1. Ứng viên 1	1.000
2. Ứng viên 2	1.000
3. Ứng viên 3	1.000
4. Ứng viên 4	0
5. Ứng viên 5	0
Tổng số phiếu bầu	3.000

Trường hợp 2: Cổ đông Nguyễn Văn A dồn hết số phiếu bầu của mình cho 1 ứng viên, giả sử là Ứng viên 2

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1. Ứng viên 1	0
2. Ứng viên 2	3.000
3. Ứng viên 3	0
4. Ứng viên 4	0
5. Ứng viên 5	0
Tổng số phiếu bầu	3.000

Trường hợp 3: Cổ đông Nguyễn Văn A bỏ phiếu bầu cho cả 05 ứng viên nhưng số phiếu bầu không đều nhau

Họ tên ứng cử viên	Số Phiếu bầu
1. Ứng viên 1	500
2. Ứng viên 2	1.000
3. Ứng viên 3	500
4. Ứng viên 4	800
5. Ứng viên 5	200
Tổng số phiếu bầu	3.000

Trường hợp 4: Cổ đông Nguyễn Văn A chia quyền biểu quyết của mình cho vài ứng viên – giả sử dồn cho 02 ứng viên: Ứng viên 2 và Ứng viên 3

Họ tên ứng cử viên	Số quyền biểu quyết được bầu
1. Ứng viên 1	0

2. Ứng viên 2	1.000
3. Ứng viên 3	2.000
4. Ứng viên 4	0
5. Ứng viên 5	0
Tổng số quyền phiếu bầu	3.000

4. Thẻ bầu cử không hợp lệ

- Thẻ không theo mẫu quy định của Ban Tổ chức Đại hội, không có dấu của Tổng công ty;
- Thẻ bầu cử gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thông nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Thẻ bầu cử quá số lượng Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên BKS được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Cổ đông không ghi rõ số phiếu biểu quyết mà ghi bằng tỷ lệ phần trăm (%) số phiếu.
- Tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền);
- Thẻ gạch xoá, sửa chữa số lượng phiếu bầu mà không có chữ ký của Cổ đông bên cạnh phần sửa đổi;
- Thẻ bầu cử không có chữ ký của cổ đông/ đại diện được ủy quyền.

